TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 643/2025/QĐ-PT	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Mạnh Cường

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

***- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp*:** Ông Phạm Ba D - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định số 487/2015/QĐST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 168, điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 192, khoản 3 và khoản 4 Điều 193, Điều 194 Bộ luật Tố tụng dân sự:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 600/DSST ngày 10 tháng 10 năm 2007 về "Tranh chấp thừa kế" giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1927; địa chỉ cư trú: Số A N, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh);

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Số C N, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh).

- *Bị đơn:* Bà Lê D1 (đã chết);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Các ông bà Huỳnh Kim Y, Huỳnh Minh T, Huỳnh Minh T1, Huỳnh Kim O, Huỳnh Minh H1, Huỳnh Kim B (cùng địa chỉ: 4 V, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh - nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Huỳnh Kim T2, Huỳnh Kim H2, Huỳnh Minh Q, Huỳnh Kim D2 (cùng cư trú tại Hoa Kỳ).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Kim H3, địa chỉ cư trú: Số D MC Kirdly St SpringVale V Australia; bà Nguyễn Thị Kim A, địa chỉ cư trú: 7 Waddington Crescent SpringVale S Australia; bà Nguyễn Thị Kim K, địa chỉ cư trú: 2/94-96 Harold Rd SpringVale S Australia; bà Lê Thị Nam P, địa chỉ cư trú: 1 N, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh); bà Lê Thị Kim C, địa chỉ cư trú: Số B Hồ N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); bà Nguyễn Thị Kim O1, địa chỉ cư trú: Số E S, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); bà Nguyễn Thị M, địa chỉ cư trú: Số B Hồ N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); bà Lê Thị R, địa chỉ cư trú: Số C Đường số B, Cư xá Đ, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền 4.100.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 002838 ngày 20 tháng 8 năm 2007 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Ngày 13 tháng 7 năm 2015, bà Nguyễn Thị X là người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị H4 có đơn kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên.

XÉT THẤY:

[1] Bà Nguyễn Thị H khởi kiện bà Lê D1 yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật đối với nhà đất tại địa chỉ: Số D V, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Ngày 06/5/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 966/QĐ-CCCC yêu cầu nguyên đơn cung cấp Giấy khai sinh của ông bà: Huỳnh Kim D2, Huỳnh Kim T2, Huỳnh Kim H2, Huỳnh Minh Q, Huỳnh Kim Y, Huỳnh Minh T, Huỳnh Minh T1, Huỳnh Kim O, Huỳnh Minh H1, Huỳnh Kim B, Lê Thị R. Tại Biên bản ghi lời khai ngày 06/5/2015, bà Nguyễn Thị X trình bày không thể cung cấp được các chứng cứ trên.

[3] Như vậy, nguyên đơn khởi kiện nhưng không cung cấp được giấy khai sinh của các đương sự có tên nêu trên nên Tòa án không thể xác định được hàng thừa kế, là thuộc trường hợp chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 168 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2004, được sửa đổi, bổ sung năm 2011. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án và trả lại đơn khởi kiện cho nguyên đơn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bà Nguyễn Thị X đại diện theo ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên là không có cơ sở. Trường hợp này, nguyên đơn có quyền khởi kiện lại vụ án khi có đủ điều kiện khởi kiện và còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Tại phiên họp xét quyết định, đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 487/2015/QĐST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 và Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng: Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị H do bà Nguyễn Thị X đại diện theo ủy quyền; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 487/2015/QĐST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị H được miễn. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H 200.000 đồng đã tạm ứng theo Biên lai thu số AG/2010/09038 ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Cục Thi hành án dân sự (nay là Thi hành án dân sự) Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện CT và KSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT (NTCL).

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Mạnh Cường